

Số: /2022/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với các chức danh  
đội trưởng, đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG  
KHÓA XIX - KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật  
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng  
11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng  
cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy  
và chữa cháy;*

*Xét Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ  
hằng tháng đối với chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng trên địa bàn  
tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 160/BC-HĐND ngày 23 tháng 6 năm  
2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Chế độ chính sách khác đối với chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Luật Phòng cháy và chữa cháy và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đội trưởng, đội phó đội dân phòng.
2. Đội dân phòng được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức và hoạt động của đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

## **Điều 3. Mức hỗ trợ hằng tháng**

1. Mức hỗ trợ hằng tháng đối với đội trưởng đội dân phòng là 0,16 mức lương tối thiểu vùng/ người/ tháng.
2. Mức hỗ trợ hằng tháng đối với đội phó đội dân phòng là 0,15 mức lương tối thiểu vùng/ người/ tháng.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện chính sách theo phân cấp.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 03 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ;
- UBTWMTTQVN;
- Bộ Công an; Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (đăng tải CSDLPL);
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang; Báo Tuyên Quang;
- Đài PT & TH tỉnh;
- Trang thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Xuân**